

THÔNG BÁO

Về việc thay thế danh mục thủ tục hành chính và quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính lĩnh vực phòng, chống tham nhũng thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp xã theo Quyết định số 1461/QĐ-UBND ngày 17/5/2021 của chủ tịch UBND tỉnh Hải Dương

Căn cứ Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính. Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số quy định của nghị định 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 1461/QĐ-UBND ngày 17/5/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh Hải Dương về việc công bố danh mục thủ tục hành chính thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Thanh tra tỉnh Hải Dương;

UBND xã Vĩnh Lập thông báo về việc thay thế 04 danh mục thủ tục hành chính và quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của cấp xã theo Quyết định số 1461/QĐ-UBND ngày 17/5/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh Hải Dương. *(Có danh mục kèm theo)*

Gỡ bỏ 05 thủ tục hành chính cấp xã được công bố tại Quyết định số 1888/QĐ-UBND ngày 14/6/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh Hải Dương về việc công bố danh mục thủ tục hành chính thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Thanh tra tỉnh Hải Dương; *(Có danh mục kèm theo)*

Vậy UBND xã Vĩnh Lập thông báo để các tổ chức, cá nhân được biết để thuận tiện trong giao dịch./.

Nơi nhận:

- UBND huyện;
- TT Đảng ủy, TT HĐND xã;
- Lãnh đạo UBND xã;
- Cán bộ, công chức;
- Trang TTĐT xã;
- Lưu: VP.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Văn Khoa

Phụ lục I
DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THAY THẾ LĨNH VỰC PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG
THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA UBND XÃ
(Theo Quyết định số 1461/QĐ-UBND ngày 17 tháng 5 năm 2021 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Hải Dương)

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ (đồng)	Căn cứ pháp lý
I	LĨNH VỰC PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG				
1	Thủ tục kê khai tài sản, thu nhập	1. Thời điểm hoàn thành kê khai lần đầu: - Người đang giữ vị trí công tác quy định tại các khoản 1, 2 và 3 Điều 34 của Luật PCTN phải hoàn thành việc kê khai trước ngày 31/3/2021 (theo hướng dẫn tại công văn số 252/TTCP-C.IV ngày 19/2/2021 của Thanh tra Chính phủ). - Người lần đầu giữ vị trí công tác quy định tại các khoản 1, 2 và 3 Điều 34 Luật PCTN phải hoàn thành việc kê khai chậm nhất là 10 ngày kể từ ngày được tiếp nhận, tuyển dụng, bổ trí vào vị trí công tác. 2. Thời điểm hoàn thành việc kê khai bổ sung:	Cơ quan nhà nước các cấp; các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc cơ quan hành chính nhà nước; các doanh nghiệp nhà nước phải thực hiện tổ chức triển khai việc kê khai tài sản, thu nhập.	Không có	- Luật Phòng, chống tham nhũng số 36/2018/QH14 ngày 20 tháng 11 năm 2018; - Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị.

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ (đồng)	Căn cứ pháp lý
		Khi người có nghĩa vụ kê khai có biến động về tài sản, thu nhập trong năm có giá trị từ 300.000.000 đồng trở lên. Việc kê khai phải hoàn thành trước ngày 31 tháng 12 của năm có biến động về tài sản, thu nhập. 3. Thời điểm hoàn thành việc kê khai hàng năm : Người giữ chức vụ từ Giám đốc sở và tương đương trở lên; người làm công tác tổ chức cán bộ, quản lý tài chính công, tài sản công, đầu tư công hoặc trực tiếp tiếp xúc và giải quyết công việc của cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân khác theo quy định của Chính phủ phải hoàn thành việc kê khai trước ngày 31 tháng 12 hàng năm. 4. Thời điểm hoàn thành việc kê khai phục vụ công tác cán bộ: - Người có nghĩa vụ kê khai quy định tại các khoản 1, 2 và 3 Điều 34 của Luật PCTN 2018			

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ (đồng)	Căn cứ pháp lý
		khi dự kiến bầu, phê chuẩn, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, cử giữ chức vụ khác phải hoàn thành kê khai chậm nhất là 10 ngày trước ngày dự kiến bầu, phê chuẩn, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, cử giữ chức vụ khác; - Người có nghĩa vụ kê khai quy định tại khoản 4 Điều 34 của Luật PCTN 2018 việc kê khai được thực hiện theo quy định của pháp luật về bầu cử.			
2	Thủ tục xác minh tài sản, thu nhập	Không quá 115 ngày (trong đó thời hạn xác minh là 45 ngày, trường hợp phức tạp thì thời hạn có thể kéo dài nhưng không quá 90 ngày; thời hạn ban hành kết luận là 10 ngày, trường hợp phức tạp có thể kéo dài nhưng không quá 20 ngày; thời hạn công khai kết luận là 05 ngày làm việc)	Cơ quan kiểm soát tài sản thu nhập được quy định tại Điều 30 Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018.	Không có	- Luật Phòng, chống tham nhũng số 36/2018/QH14 ngày 20 tháng 11 năm 2018; - Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị.

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ (đồng)	Căn cứ pháp lý
3	Thủ tục tiếp nhận yêu cầu giải trình	Thời hạn ra thông báo tiếp nhận hoặc từ chối giải trình là 05 ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận yêu cầu giải trình	Cơ quan, tổ chức, đơn vị khu vực Nhà nước	Không có	- Luật Phòng, chống tham nhũng số 36/2018/QH14 ngày 20 tháng 11 năm 2018; - Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tham nhũng.
4	Thủ tục thực hiện việc giải trình	Thời hạn thực hiện việc giải trình không quá 15 ngày kể từ ngày ra thông báo tiếp nhận yêu cầu giải trình. Trường hợp có nội dung phức tạp thì có thể gia hạn 01 lần, thời gian gia hạn không quá 15 ngày và phải thông báo bằng văn bản đến người yêu cầu giải trình.	Cơ quan, tổ chức, đơn vị khu vực Nhà nước	Không có	- Luật Phòng, chống tham nhũng số 36/2018/QH14 ngày 20 tháng 11 năm 2018; - Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tham nhũng.

Phụ lục II
DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BỊ BÃI BỎ THUỘC THẨM QUYỀN
GIẢI QUYẾT CỦA UBND XÃ

(Theo Quyết định số 1461 /QĐ-UBND ngày 17 tháng 5 năm 2021 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Hải Dương)

ST T	Số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Tên văn bản QPPL quy định bãi bỏ TTHC
I. LĨNH VỰC PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG			
1		Thủ tục kê khai tài sản, thu nhập	- Luật Phòng, chống tham nhũng số 36/2018/QH14 ngày 20 tháng 11 năm 2018; - Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị.
2		Thủ tục công khai Bản kê khai tài sản, thu nhập	
3		Thủ tục xác minh tài sản, thu nhập	
4		Thủ tục tiếp nhận yêu cầu giải trình	- Luật Phòng, chống tham nhũng số 36/2018/QH14 ngày 20 tháng 11 năm 2018; - Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tham nhũng.
5		Thủ tục thực hiện việc giải trình	